

Số: 60/2016/NQ-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 4 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, họp ngày 24/4/2016;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, ngày 24/4/2016;
- Căn cứ Biên bản của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu – Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 được thành lập theo quyết định số: 495/QĐ-HĐQT ngày 31/01/2016 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 09h05 ngày 24/4/2016;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu - Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, được thành lập và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 09h05 ngày 24/4/2016;

Phiên họp thường niên năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được tổ chức tại tòa nhà TNG Buildings, số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào ngày 24/4/2016, với sự tham gia của 97 cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho **20.954.818** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 70.74% tổng số cổ phần phát hành của Công ty.

- Theo quy định tại điều 141 Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; khoản 1, điều 18 điều lệ công ty, quy định về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông như sau: “Cuộc họp đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết”.

- Theo mục a, khoản 3, điều 8, thông tư số 155/2015 TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc “HƯỚNG DẪN CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN” yêu cầu công bố thông tin: “Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên”

Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông, công ty đại chúng phải công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (trường hợp là tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch) về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bao gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị; các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

- Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG đã công bố thông tin trên trang web của công ty theo địa chỉ: <http://www.tng.vn/quan-he-co-dong-chi-tiet/1059/210/Tai-lieu-du>

[hop-DHDCD-nam-2016.html](#), ngày 31/03/2016. ( trước 24 ngày đại hội, theo quy định là trước 14 ngày).

- Trên trang web của sở giao dịch chứng khoán có đường link :<http://hnx.vn/web/guest/tong-quan>  
Chọn TNG/ thông tin công bố: HNX đã đăng tải đường link TNG thông báo thời gian địa điểm họp, đường link tài liệu ngày 06/04/2016 ( tức là trước 18 ngày đại hội, sớm hơn 8 ngày so với quy định).

Đối chiếu với các điều kiện, quy định về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thì TNG đã đủ điều kiện tổ chức.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG đủ điều kiện tiến hành. Đại hội đồng cổ đông có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua chương trình nghị sự Đại hội bao gồm các nội dung được HĐQT đề xuất đưa vào Đại hội, đã thảo luận và nhất trí các nội dung sau đây:

### **QUYẾT NGHỊ**

#### **Điều 1. Thông qua định hướng phát triển công ty và ngành nghề kinh doanh**

- Định hướng phát triển công ty: Tập trung vào một ngành nghề cốt lõi là may mặc.
- Về cơ cấu nguồn hàng: Giảm tỷ lệ FOB, tăng tỷ lệ ODM, nhằm bán sản phẩm bằng thương hiệu TNG trên thị trường thế giới.
- Kinh doanh hàng may mặc bằng hình thức nhượng quyền thương mại.

#### **Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và phân phối lợi nhuận**

1. Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu tiêu thụ: 1.924 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 88 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 71.3 tỷ đồng

#### **2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015**

TT	Nội dung	Số tiền (vnd)	Ghi chú
A	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	71,300,379,040	
B	Thù lao HĐQT, BKS	1,782,510,000	
C	Phân phối lợi nhuận năm 2015	69,517,869,040	
I	Trích lập các quỹ	17,956,582,040	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển SX	4,053,008,232	
2	Trích quỹ dự phòng bổ xung vốn lưu động	6,951,786,904	

	(10%)		
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	6,951,786,904	
II	Trả cổ tức năm 2015	51,561,287,000	
	- Trả cổ tức đợt 1 bằng cổ phiếu (10%)	21,939,160,000	
	- Dự kiến trả cổ tức đợt 2 bằng cổ phiếu (10.%)	29,622,127,000	
D	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-	

**Điều 3. Thông qua dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2015, Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2015:**

**1. Dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2015:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông là 20% vốn điều lệ bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt đảm bảo lợi ích cổ đông.

**2. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015:**

Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2015 là 2.5% lợi nhuận sau thuế năm 2015 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

**Điều 4. Thông qua kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2016:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2016 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu: 2.304 tỉ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 113,5tỉ đồng

**Điều 5. Thông qua dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2016, Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016**

**1. Dự kiến phương án chi trả cổ tức năm 2016:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2016 tối thiểu là 16% vốn điều lệ và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông (nếu trả cổ tức bằng cổ phiếu, mệnh giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần).

**2. Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016**

- Thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 là 3,5% lợi nhuận sau thuế năm 2016.
- Nguồn chi trả: bằng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Hình thức chi trả: bằng cổ phiếu hoặc bằng tiền mặt.
- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

**Điều 6. Thông qua chủ trương nói room, nâng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài đến 100% vốn điều lệ**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chủ trương nói room và Ủy quyền cho HĐQT lập phương án điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, thời gian thực hiện và sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với chủ trương này.

**Điều 7. Thông quaphương án sáp nhập Công ty CP Thời trang TNG vào Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG theo hình thức phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án sáp nhập Công ty CP Thời trang TNG vào Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG theo hình thức phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần.

**I. Thông tin chung về tổ chức phát hành và tổ chức có cổ phần được hoán đổi**

**1. Thông tin chung về tổ chức phát hành**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Tên tiếng Anh: TNG Investment And Trading Joint Stock Company
- Tên viết tắt: TNG
- Trụ sở chính: 160 Minh Cầu, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Website: [www.tng.vn](http://www.tng.vn)
- Vốn điều lệ: 296.221.270.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 29.622.127 cổ phần
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4600305723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 02/01/2003 và đăng kí thay đổi lần thứ 22 ngày 22/03/2016.

**2. Thông tin chung về tổ chức có cổ phần được hoán đổi**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thời trang TNG
- Tên tiếng Anh: TNG Fashion Joint Stock Company
- Tên viết tắt: TNG FASHION JSC
- Trụ sở chính: 160 Minh Cầu, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Website: [www.tngfashion.vn](http://www.tngfashion.vn)
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.000.000 cổ phần
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4601086880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 04/04/2012 và đăng kí thay đổi lần thứ 3 ngày 30/07/2014
- Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG tại Công ty Cổ phần Thời trang TNG là 35% vốn điều lệ

## II. Thông qua dự thảo Hợp đồng sáp nhập Công ty cổ phần thời trang TNG vào Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG.

**Cách thức, thủ tục, thời hạn, điều kiện chuyển đổi tài sản của công ty bị sáp nhập sang công ty nhận sáp nhập:**

- ĐHĐCĐ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Phương án sử dụng lao động sau khi sáp nhập:**

- Công ty nhận sáp nhập sẽ tiến hành tiếp nhận toàn bộ lao động của công ty bị sáp nhập sau khi sáp nhập và đảm bảo đầy đủ việc làm, chế độ quyền lợi cho người lao động theo quy định, nội quy, quy chế của Công ty Cp Đầu tư và Thương mại TNG.
- Các bên thống nhất lựa chọn công ty CP chứng khoán MB tiến hành thủ tục sáp nhập và phát hành cổ phiếu hoán đổi, tiến hành thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

### **Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần**

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Mã chứng khoán: TNG
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (TNG) để hoán đổi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thời trang TNG (TNGF) nhằm thực hiện sáp nhập TNGF vào TNG
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **200.000 cổ phần**
- Tổng giá trị mệnh giá phát hành: **2.000.000.000 đồng**
- Đối tượng phát hành:
  - Cổ đông của TNGF theo danh sách chốt danh sách của TNGF để thực hiện quyền nhận của cổ phiếu của TNG phát hành trong giao dịch sáp nhập
  - Cổ đông hiện hữu của TNG theo danh sách chốt cổ đông TNG để thực hiện quyền nhận cổ phiếu TNG phát hành trong giao dịch sáp nhập
- Phương thức phát hành:

TNG sẽ phát hành 200.000 cổ phần mới để hoán đổi lấy 1.000.000 cổ phần đang lưu hành của TNGF, trong đó:

  - 5 cổ phần của TNGF sẽ được hoán đổi 1 cổ phần của TNG tại thời điểm phát hành cổ phiếu, tương đương 650.000 cổ phần của các cổ đông TNGF (ngoại trừ TNG) sẽ hoán đổi thành 130.000 cổ phần TNG
  - 1 cổ phần của cổ đông hiện hữu TNG sẽ được nhận bổ sung thêm 0,0023631 cổ phần của TNG tại thời điểm phát hành cổ phiếu, tương đương 350.000 cổ phần TNGF mà TNG đang sở hữu được hoán đổi thành 70.000 cổ phần TNG.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu TNG phát hành cho cổ đông của TNGF và TNG không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Phương pháp xác định giá và tỷ lệ hoán đổi:

Tỷ lệ hoán đổi được xác định trên cơ sở so sánh mức giá được xác định theo các phương pháp định giá do Công ty Cổ phần Giám định và Thẩm định Tài sản Việt Nam thực hiện. Cụ thể như sau:

- Phương pháp xác định giá:

➤ Giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG:

Mức giá được lựa chọn để làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi là: **23.444 đồng/cổ phần**. Đây là mức giá trung bình của hai phương pháp:

(i) Phương pháp chiết khấu dòng tiền (FCFF):

Giá trị một cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG là: 23.853 đồng/cổ phần

(ii) Phương pháp P/E dư tính (P/E forward):

Giá trị một cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG là: 23.035 đồng/cổ phần

➤ Giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Thời trang TNG:

Mức giá được lựa chọn để làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi là: **4.784 đồng/cổ phần**. Đây là mức giá trung bình của hai phương pháp:

(iii) Phương pháp chiết khấu dòng tiền (FCFF):

Giá trị một cổ phần của Công ty Cổ phần Thời trang TNG là: 3.781 đồng/cổ phần

(iv) Phương pháp P/E dư tính (P/E forward):

Giá trị một cổ phần của Công ty Cổ phần Thời trang TNG là: 5.787 đồng/cổ phần

- Tỷ lệ hoán đổi:

Từ phương pháp xác định giá cổ phiếu như trên, sau khi làm tròn, Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG với Công ty Cổ phần Thời trang TNG là: **5:1** (05 cổ phiếu Công ty Cổ phần Thời trang TNG đổi lấy 01 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG)

- Nguyên tắc làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh nếu có: Ủy quyền cho HĐQT xử lý.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể.
- Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.
  - Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### Phương án hoạt động kinh doanh sau sáp nhập:

- Sau khi sáp nhập, TNGF sẽ chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình sang TNG, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của TNGF. TNG nhận sáp nhập sẽ kế

thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp, đồng thời chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ tài sản, nghĩa vụ lao động theo thông tin TNGF cung cấp chính thức và các nghĩa vụ khác của TNGF.

### **Ủy quyền cho HĐQT**

- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành đảm bảo phù hợp.
- Ủy quyền cho HĐQT lập và giải trình hồ sơ đăng ký phát hành gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp các cơ quan Nhà nước yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì HĐQT được phép sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.

### **III. Thông qua dự thảo Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG sau khi nhận sáp nhập Công ty cổ phần thời trang TNG.**

- Sau khi sáp nhập không thay đổi ngành nghề kinh doanh nhận sáp nhập của công ty CP thời trang TNG đã có trong ngành nghề kinh doanh của công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG.
- Vốn điều lệ tăng lên sau khi nhận sáp nhập đã được tăng lên theo phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện mọi thủ tục cần thiết để thay đổi vốn kinh doanh.

### **Điều 8. Thông quaphương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phát hành trái phiếu không chuyển đổi**

#### **I. Báo cáo tình hình sử dụng vốn:**

TNG xin được trình bày về tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 06/01/2016 như sau:

#### **Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ số 510/2015/ NQ/ĐHĐCĐ ngày 12/04/2015, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, phiên họp thường niên năm 2015.
- Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT số 10/ NQ-HĐQT ngày 09/09/2015 về việc chào bán cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, phiên họp thường niên năm 2015.
- Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT số 01A/ NQ-HĐQT ngày 6/01/2016 về việc sử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết của đợt phát hành cổ phiếu theo giấy chứng nhận chào bán số 86-GCN-UBCK của UBCKNN cấp ngày 23/10/2015.
- Căn cứ vào tình hình sử dụng vốn thực tế của doanh nghiệp.

#### **II. Báo cáo tình hình sử dụng vốn**

##### **1. Mục đích của đợt chào bán.**

Trong những năm qua Công ty liên tục đầu tư mở rộng sản xuất đáp ứng với yêu cầu của khách hàng, Công ty đã dùng vốn lưu động để đầu tư tài sản cố định.

Với thực tế như vậy, Đại hội đồng Cổ đông TNG đã nhất trí phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ bổ sung vốn lưu động nhằm nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh (Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 510/2015/ NQ/ĐHĐCĐ ngày 12/04/2015, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông).

## 2. Tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán.

Với số tiền 54.856.420.000 (Năm mươi tư tỷ tám trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng) thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, công ty đã sử dụng toàn bộ để bổ sung vốn lưu động theo đúng mục đích chào bán ban đầu. Số vốn lưu động bổ sung đã giúp nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

## II. Các phương án phát hành:

### 1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

#### 1.1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Mã chứng khoán: TNG
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 296.221.270.000 đồng
- Số lượng cổ phần trước khi phát hành: 29.622.127 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 9.380.339 cổ phần
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Thời gian dự kiến thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu và người lao động

#### ❖ Trả cổ tức bằng cổ phiếu đợt 2 năm 2015

- Số lượng cổ phần phát hành: **2.962.212 cổ phần**
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phần được nhận 1 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu đợt 2 năm 2015, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu. Số cổ tức bằng cổ phiếu đợt 2 năm 2015 mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức là  $(123 \times 1)/10 = 12,3$  cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là 12 cổ phiếu, còn 0,3 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.*

- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015

#### ❖ Phát hành cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần phát hành: **4.937.021 cổ phần**
- Tỷ lệ thực hiện: 6:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần tương ứng với 1 quyền, 6 quyền được mua 1 cổ phần mới)
- Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành, nhưng không được thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).



- Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu chưa chào bán hết:
  - ✓ Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
  - ✓ Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định Phương án xử lý đảm bảo đợt chào bán tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc phân phối lại cho các đối tượng khác với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.
  - ✓ Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua nêu trên được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

❖ **Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)**

- Số lượng cổ phần phát hành: **1.481.106 cổ phần**
  - Số lượng cổ phần phát hành cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng **01 năm** kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
  - Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành cho người lao động nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
  - Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
  - Số lượng cổ phiếu mà người lao động được mua nhưng từ chối không mua toàn bộ hoặc một phần sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác theo tiêu chí của Hội đồng quản trị đề ra, với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho người lao động.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:
    - Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện những dự án đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
    - Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
    - Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng...
  - Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và người lao động:
 

Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

    - Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNG tại thời điểm 31/12/2015 là: 14.520 đồng/cổ phần
    - Giá trị thị trường của cổ phiếu TNG tại ngày 15/04/2016 là: 18.100 đồng/cổ phần
    - Giá pha loãng của cổ phiếu TNG:

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau (chỉ tính đối với số lượng cổ phần phát hành để trả cổ tức đợt 2 năm và số lượng cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu):

$$\begin{aligned}
 P_{pl} &= \frac{P_t + Pr_1 * I_1 + Pr_2 * I_2}{1 + I_1 + I_2} \\
 &= \frac{20.000 + [0 * (1/10)] + [10.000 * (1/6)]}{1 + 1/10 + 1/6} = 17.105 \text{ đồng/cổ phần}
 \end{aligned}$$

Trong đó:

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 20.000 đồng/cổ phần (Giá giá định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền);
- Pr1: 0 đồng/cổ phần (Giá phát hành đối với quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2015 bằng cổ phiếu);
- I1: 1/10 (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp trả cổ tức đợt 2 năm 2015 bằng cổ phiếu).
- Pr2: 10.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm);
- I2: 1/6 (Tỷ lệ tăng vốn đối với việc thực hiện quyền phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu).

Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cho cổ đông hiện hữu và người lao động. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và người lao động nhưng không thấp hơn 10.000đồng/cổ phần.

## 1.2. Các nội dung khác

- Sửa đổi điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện.
  - Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho HĐQT
  - Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phương án phát hành chi tiết, giá phát hành và thời điểm phát hành cụ thể.
  - Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

- Ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp.

## 2. Phát hành trái phiếu không chuyển đổi

### 2.1. Phương án phát hành

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (TNG)
Ngành nghề kinh doanh	Dệt may
Kết quả hoạt động kinh doanh	Xem Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2015
Tên trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG năm 2016
Loại trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi
Mã trái phiếu	TNG2016
Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ theo Nghị định số 90/2011/NĐ-CP thông qua đại lý phát hành
Đối tượng phát hành	Dưới 100 nhà đầu tư lớn không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm năng về tài chính; ưu tiên các Ngân hàng thương mại, Tổ chức tài chính, Quỹ đầu tư.
Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
Mệnh giá một trái phiếu	100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)
Số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa 2.000.000 trái phiếu
Giá phát hành	100% mệnh giá
Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	1.000 trái phiếu
Thời điểm phát hành dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Kỳ hạn	3-5 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Ngày hoàn thành đợt phát hành	Là ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Trái phiếu theo quy định tại thông báo phát hành trái phiếu

Phương thức trả gốc	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Phương thức trả lãi	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Lãi Trái phiếu	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Mục đích sử dụng vốn	Cơ cấu lại các khoản nợ
Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ các nguồn: (1) Nguồn tiền mặt trên BCTC các năm (tại các thời điểm); (2) Các nguồn vốn khác.
Các điều kiện khác	Quy định cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết do HĐQT quyết định
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam

## 2.2. Các nội dung khác

- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết, lựa chọn đối tượng phát hành, quyết định số lượng đợt phát hành, số lượng Trái phiếu của mỗi đợt phát hành, giá trị mỗi đợt phát hành và thời gian dự kiến phát hành của từng đợt, lựa chọn thời điểm chào bán, phương thức bảo đảm, tài sản bảo đảm cho Trái phiếu (nếu có) và các điều khoản điều kiện cụ thể của trái phiếu (như lãi suất trái phiếu, kỳ hạn trái phiếu, khối lượng phát hành, phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu...) trên cơ sở phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành Trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

## Điều 9. Thông qua việc thay đổi thành viên HĐQT, BKS

1. Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận đơn xin miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT, BKS của các ông, bà: Ông Nguyễn Việt Thành, bà Lý Thị Liên và bà Bùi Thị Thắm.
2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS:
  - Bà Lương Thị Thuý Hà, được bầu làm thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2016 – 2020.
  - Bà Hà Thị Tuyết và ông Trần Minh Hiếu được bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020.

## Điều 10. Thông qua đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016

Theo đề nghị của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông nhất trí lựa chọn Công ty TNHH Delotte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

### **Điều 11. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có [13] trang, [11] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2016 thông qua với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2016.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Các ban ngành, cơ quan hữu quan
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc
- Thư ký Công ty, Lưu VT.

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG  
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI**